

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2024- 2025
Môn: KHTN - Khối: 6
Thời gian làm bài: 90 phút.

I. KHUNG MA TRẬN

- **Thời điểm kiểm tra:** *Kiểm tra giữa học kì 1 (tuần 9)*
- **Thời gian làm bài:** 90 phút.
- **Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 70% trắc nghiệm, 30% tự luận).*
- **Cấu trúc:**
 - Mức độ đề: 40% *Nhận biết*; 30% *Thông hiểu*; 20% *Vận dụng*; 10% *Vận dụng cao*.
 - Phần trắc nghiệm: 7,0 điểm, gồm 14 câu hỏi ở mức độ nhận biết; 10 câu ở mức độ thông hiểu, 4 câu ở mức độ vận dụng.
 - Phần tự luận: 3,0 điểm (*Nhận biết: 0,5 điểm; Thông hiểu: 0,5 điểm; Vận dụng: 1,0 điểm; Vận dụng cao: 1 điểm*)

Chủ đề	MỨC ĐỘ								Tổng số câu		Điểm số
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1. Mở đầu về KHTN	1	5	1	4		4			2	13	4,25
2. Chất quanh ta		5		3	1				1	8	3
3. Một số vật liệu, nguyên liệu, nhiên liệu, lương thực, thực phẩm thông dụng		4		3			1		1	7	2,75

Chủ đề	MỨC ĐỘ								Tổng số câu		Điểm số
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Số câu	1	14	1	10	1	4	1	0	4	28	
Điểm số	0,5	3,5	0,5	2,5	1,0	1,0	1,0	0	3,0	7,0	10,0
Tổng số điểm	4,0 điểm		3 điểm		2,0 điểm		1,0 điểm		10 điểm		10 điểm

II. BẢN ĐẶC TẢ

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
1. Mở đầu về KHTN						
Giới thiệu về Khoa học tự nhiên	Nhận biết	– Nêu được khái niệm Khoa học tự nhiên. _ Các lĩnh vực Khoa học tự nhiên.		1		C1
		– Trình bày được vai trò của Khoa học tự nhiên trong cuộc sống.		1		C2
	Thông hiểu	– Phân biệt được các lĩnh vực Khoa học tự nhiên dựa vào đối tượng nghiên cứu.				
		– Dựa vào các đặc điểm đặc trưng, phân biệt được vật sống và vật không sống.		1		C3
An toàn trong	Nhận biết	– Nêu được các quy định an toàn khi học trong phòng thực hành. – Phân biệt được các kí hiệu cảnh báo trong phòng thực hành.		1		C4

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
phòng thực hành	Thông hiểu	– Đọc và phân biệt được các hình ảnh quy định an toàn phòng thực hành.				
Sử dụng kính lúp	Nhận biết	– Biết cách sử dụng kính lúp.		1		C5
Sử dụng kính hiển vi quang học	Nhận biết	– Biết cách sử dụng kính hiển vi quang học.				
Các phép đo	Nhận biết	- Sử dụng đơn vị đo phù hợp trong các bài tập cụ thể. – Biết cách chọn dụng cụ đo hợp lí.	1		C1	
	Thông hiểu	- Lấy được ví dụ chứng tỏ giác quan của chúng ta có thể cảm nhận sai một số hiện tượng.				
		- Hiểu được tầm quan trọng của việc ước lượng trước khi đo; ước lượng được khối lượng, chiều dài, thời gian, nhiệt độ trong một số trường hợp đơn giản.	1	4	C1	C16
	Vận dụng	- Thực hiện được đo thời gian của một hoạt động bằng đồng hồ - Dùng thước, cân, đồng hồ để chỉ ra một số thao tác sai khi đo và nêu được cách khắc phục một số thao tác sai đó. – Đo được nhiệt độ bằng nhiệt kế (thực hiện đúng thao tác, không yêu cầu tìm sai số).		4		C15
	Vận dụng cao	- Thiết kế được phương án đo đường kính của ống trụ (ống nước, vòi máy nước), đường kính các trục hay các viên bi, ...				

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
2. Chất quanh ta						
Sự đa dạng của chất	Nhận biết	– Nêu được sự đa dạng của chất (chất có ở xung quanh chúng ta, trong các vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo, vật vô sinh, vật hữu sinh...).				
		– Nêu được một số tính chất của chất (tính chất vật lí, tính chất hoá học).				
Các thể của chất và sự chuyển thể	Nhận biết	– Trình bày được một số đặc điểm cơ bản ba thể (rắn; lỏng; khí) thông qua quan sát.				
		– Nêu được khái niệm về sự nóng chảy; sự sôi; sự bay hơi; sự ngưng tụ, đông đặc.		1		C6
	Thông hiểu	– Trình bày được quá trình diễn ra sự chuyển thể (trạng thái): nóng chảy, đông đặc; bay hơi, ngưng tụ; sôi.		1		C7
Oxygen. Không khí	Nhận biết	– Nêu được một số tính chất của oxygen (trạng thái, màu sắc, tính tan)		4		C13
		– Nêu được tầm quan trọng của oxygen đối với sự sống, sự cháy và quá trình đốt nhiên liệu.				
	Thông hiểu	– Nêu được thành phần của không khí (oxygen, nitơ, carbon dioxide (cacbon đioxit), khí hiếm, hơi nước).		1		C8
		– Trình bày được sự ô nhiễm không khí: các chất gây ô nhiễm, nguồn gây ô nhiễm không khí, biểu hiện của không khí bị ô nhiễm.				
		– Nêu được một số biện pháp bảo vệ môi trường không khí.		1		C9
	Vận dụng	– Giải thích được các hiện tượng liên quan đến tính chất của oxygen.	1		C2	
3. Một số vật liệu, nguyên liệu, nhiên liệu, lương thực-thực phẩm thông dụng						

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
Một số vật liệu	Nhận biết	– Trình bày được tính chất và ứng dụng của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu, lương thực, thực phẩm thông dụng trong cuộc sống và sản xuất.		4		C14
	Thông hiểu	– Nêu được cách sử dụng một số nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu an toàn, hiệu quả và bảo đảm sự phát triển bền vững.		3		C10 C11 C12
	Vận dụng	– Thu thập dữ liệu, phân tích, thảo luận, so sánh để rút ra được kết luận về tính chất của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu, lương thực – thực phẩm.				
	Vận dụng cao	– Đề xuất được phương án tìm hiểu về một số tính chất (tính cứng, khả năng bị ăn mòn, bị gỉ, chịu nhiệt, ...) của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu, lương thực – thực phẩm thông dụng. - Đề xuất cách sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững.	1		C3	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024-2025

Môn: KHTN - Khối: 6

Thời gian làm bài: 90 phút

ĐỀ SỐ 01: (GỒM 03 TRANG)

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Vật lý học. C. Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.
B. Hóa học và sinh học. D. Lịch sử loài người.

Câu 2: Theo em, việc nghiên cứu sản xuất vacxin phòng Covid 19 thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.
B. Cung cấp thông tin và nâng cao hiểu biết của con người.
C. Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế.
D. Bảo vệ môi trường.

Câu 3: Vật nào dưới đây là vật sống?

- A. Con mèo. B. Con đà. C. Con tàu. D. Con sông.

Câu 4: Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu.
B. Hô hấp nhân tạo.
C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó.
D. Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

Câu 5: Cách sử dụng kính lúp cầm tay là

- A. Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng rồi quan sát.
B. Đặt mặt kính lúp lên vật rồi quan sát.
C. Để mặt kính gần mẫu vật quan sát, mắt nhìn vào mặt kính và điều chỉnh khoảng cách sao cho nhìn rõ vật.
D. Đặt và cố định tiêu bản rồi quan sát. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.

Câu 6: Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

- A. Tạo thành mây. B. Gió thổi. C. Mưa rơi. D. Lốc xoáy.

Câu 7: Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

- A. Tăng dần. B. Không thay đổi.
C. Giảm dần. D. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm.

Câu 8: Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?

- A. 21%. B. 79%. C. 78%. D. 15%.

Câu 9: Để bảo vệ không khí trong lành chúng ta nên làm gì?

- A. Chặt cây xây cầu cao tốc.
B. Đổ chất thải chưa qua xử lí ra môi trường.
C. Trồng cây xanh.
D. Xây thêm nhiều khu công nghiệp.

Câu 10: Để bảo vệ môi trường không khí trong lành cần

- A. Sử dụng năng lượng hợp lí, tiết kiệm. B. Bảo vệ và trồng cây xanh
C. Không xả rác bừa bãi. D. Cả A, B, C

Câu 11: Vật liệu nào sau đây được làm lốp xe, đệm?

- A. Nhựa. B. Thủy tinh. C. Cao su. D. Kim loại.

Câu 12: Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào dưới đây?

- A. Tùy nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất.
C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất.
D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng, sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai?

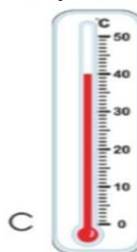
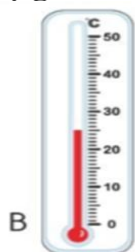
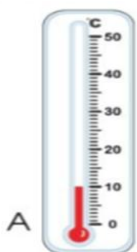
- a) Khí oxygen tan nhiều trong nước.
b) Khí oxygen sinh ra trong quá trình quang hợp của cây xanh.
c) Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.
d) Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

Câu 14: Ghi đúng (Đ), sai (S) vào các câu sau:

- a) Cả nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều có thể tái sử dụng
b) Nhiên liệu rắn khi cháy sinh ra nhiều chất độc hại với môi trường hơn nhiên liệu khí
c) Nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều cháy được và tỏa nhiều nhiệt
d) Nhiên liệu rắn dễ cháy hơn nhiên liệu khí

PHẦN III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2.

Câu 15: Nhiệt độ ghi trên mỗi nhiệt kế là bao nhiêu °C ?



Câu 16 : Điền chữ số thích hợp vào chỗ trống:

- Xen – xi – út đã chia khoảng cách giữa nhiệt độ nước đá đang tan và nhiệt độ của nước đang sôi thành... phần bằng nhau.
- Trong thang nhiệt độ Xen – xi – út, nhiệt độ nước đá đang tan là ... °C
- Oxygen hoá rắn ở ... °C
- Trong thang nhiệt độ Fa – ren – hai, nhiệt độ nước đang sôi là... °F

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (1 đ)

- a. Cho 2 viên bi sắt có kích thước tương tự nhau, không thể phân biệt bằng mắt thường được. Hãy nêu một phương án để xác định chính xác viên bi nào có đường kính lớn hơn?
- b. Nam cùng mẹ đi trên xe ô tô về thăm ông bà. Trên xe ô tô của bố Nam có ghi “ Nhiệt độ ngoài trời 80,6°F”. Hỏi nhiệt độ trên tương ứng với bao nhiêu °C?

Câu 2 (1 điểm): Khi nuôi cá cảnh, tại sao phải thường xuyên sục không khí vào bể cá?

Câu 3: (1điểm): Em hãy cho biết một số tác động đến môi trường khi sử dụng nhiên liệu hoá thạch.

Với tốc độ tiêu thụ như hiện tại, loài người sẽ nhanh chóng cạn kiệt các nguồn nhiên liệu thông thường như : than đá, dầu mỏ, khí thiên nhiên. Em hãy hình dung khi đó loài người sẽ sống như thế nào?

-----HẾT-----

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024-2025

Môn: KHTN - Khối: 6

Thời gian làm bài: 90 phút

ĐỀ SỐ 02: (GỒM 03 TRANG)

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu.
- B. Hô hấp nhân tạo.
- C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó.
- D. Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

Câu 2: Cách sử dụng kính lúp cầm tay là

- A. Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng rồi quan sát.
- B. Đặt mặt kính lúp lên vật rồi quan sát.
- C. Để mặt kính gần mẫu vật quan sát, mắt nhìn vào mặt kính và điều chỉnh khoảng cách sao cho nhìn rõ vật.
- D. Đặt và cố định tiêu bản rồi quan sát. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.

Câu 3: Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

- A. Tạo thành mây.
- B. Gió thổi.
- C. Mưa rơi.
- D. Lốc xoáy.

Câu 4: Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

- A. Tăng dần
- B. Không thay đổi
- C. Giảm dần
- D. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm

Câu 5: Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?

- A. 21%.
- B. 79%.
- C. 78%.
- D. 15%.

Câu 6: Để bảo vệ không khí trong lành chúng ta nên làm gì?

- A. Chặt cây xây cầu cao tốc.
- B. Đổ chất thải chưa qua xử lí ra môi trường.
- C. Trồng cây xanh.
- D. Xây thêm nhiều khu công nghiệp.

Câu 7: Để bảo vệ môi trường không khí trong lành cần

- A. Sử dụng năng lượng hợp lí, tiết kiệm.
- B. Bảo vệ và trồng cây xanh
- C. Không xả rác bừa bãi.
- D. Cả A, B, C

Câu 8: Vật liệu nào sau đây được làm lớp xe, đệm?

- A. Nhựa. B. Thủy tinh. C. Cao su. D. Kim loại.

Câu 9: Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào dưới đây?

- A. Tùy nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất.
C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất.
D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide.

Câu 10: Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Vật lý học. C. Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.
B. Hóa học và sinh học. D. Lịch sử loài người.

Câu 11: Theo em, việc nghiên cứu sản xuất vacxin phòng Covid 19 thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.
B. Cung cấp thông tin và nâng cao hiểu biết của con người.
C. Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế.
D. Bảo vệ môi trường.

Câu 12: Vật nào dưới đây là vật sống?

- A. Con mèo. B. Con đà. C. Con tàu. D. Con sông.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng, sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai?

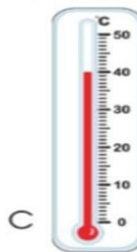
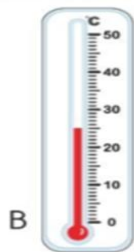
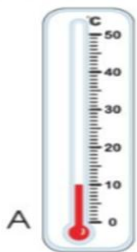
- a) Khí oxygen tan ít trong nước.
b) Khí oxygen sinh ra trong quá trình hô hấp của cây xanh.
c) Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.
d) Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

Câu 14: Ghi đúng (Đ), sai (S) vào các câu sau:

- a) Cả nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều có thể tái sử dụng
b) Nhiên liệu rắn khi cháy sinh ra nhiều chất độc hại với môi trường hơn nhiên liệu khí
c) Nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều cháy được và tỏa nhiều nhiệt
d) Nhiên liệu rắn dễ cháy hơn nhiên liệu khí

PHẦN III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2.

Câu 15: Nhiệt độ ghi trên mỗi nhiệt kế là bao nhiêu °C ?



Câu 16 : Điền chữ số thích hợp vào chỗ trống:

- Xen – xi – út đã chia khoảng cách giữa nhiệt độ nước đá đang tan và nhiệt độ của nước đang sôi thành... phần bằng nhau.
- Trong thang nhiệt độ Xen – xi – út, nhiệt độ nước đang sôi là ... °C
- Oxygen hoá lỏng ở -...°C
- Trong thang nhiệt độ Fa – ren - hai, nhiệt độ nước đá đang tan là... °F

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (1 đ)

- Cho 2 viên bi sắt có kích thước tương tự nhau, không thể phân biệt bằng mắt thường được. Hãy nêu một phương án để xác định chính xác viên bi nào có đường kính lớn hơn?
- Giữa đường, hai bố con xuống xe nghỉ ngơi, lúc này Nam cầm nhiệt kế đo được nhiệt độ ngoài trời khi đó là 24°C. Hỏi nhiệt độ này tương ứng với bao nhiêu °F ?

Câu 2 (1 điểm): Khi nuôi cá cảnh, tại sao phải thường xuyên sục không khí vào bể cá?

Câu 3: (1 điểm): Em hãy cho biết một số tác động đến môi trường khi sử dụng nhiên liệu hoá thạch.

Với tốc độ tiêu thụ như hiện tại, loài người sẽ nhanh chóng cạn kiệt các nguồn nhiên liệu thông thường như : than đá, dầu mỏ, khí thiên nhiên. Em hãy hình dung khi đó loài người sẽ sống như thế nào?

-----HẾT-----

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024-2025

Môn: KHTN - Khối: 6

Thời gian làm bài: 90 phút

ĐỀ SỐ 03: (GỒM 03 TRANG)

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Cách sử dụng kính lúp cầm tay là

- A. Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng rồi quan sát.
- B. Đặt mặt kính lúp lên vật rồi quan sát.
- C. Để mặt kính gần mẫu vật quan sát, mắt nhìn vào mặt kính và điều chỉnh khoảng cách sao cho nhìn rõ vật.
- D. Đặt và cố định tiêu bản rồi quan sát. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.

Câu 2: Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

- A. Tạo thành mây.
- B. Gió thổi.
- C. Mưa rơi.
- D. Lốc xoáy.

Câu 3: Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

- A. Tăng dần
- B. Không thay đổi
- C. Giảm dần
- D. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm

Câu 4: Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?

- A. 21%.
- B. 79%.
- C. 78%.
- D. 15%.

Câu 5: Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Vật lý học.
- B. Hóa học và sinh học.
- C. Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.
- D. Lịch sử loài người.

Câu 6: Theo em, việc nghiên cứu sản xuất vaccin phòng Covid 19 thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.
- B. Cung cấp thông tin và nâng cao hiểu biết của con người.
- C. Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế.
- D. Bảo vệ môi trường.

Câu 7: Vật nào dưới đây là vật sống?

- A. Con mèo.
- B. Con đồ.
- C. Con tàu.
- D. Con sông.

Câu 8: Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu.
- B. Hô hấp nhân tạo.
- C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó.
- D. Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

Câu 9: Để bảo vệ không khí trong lành chúng ta nên làm gì?

- A. Chặt cây xây cầu cao tốc.
- B. Đổ chất thải chưa qua xử lí ra môi trường.
- C. Trồng cây xanh.
- D. Xây thêm nhiều khu công nghiệp.

Câu 10: Để bảo vệ môi trường không khí trong lành cần

- A. Sử dụng năng lượng hợp lí, tiết kiệm.
- B. Bảo vệ và trồng cây xanh
- C. Không xả rác bừa bãi.
- D. Cả A, B, C

Câu 11: Vật liệu nào sau đây được làm lốp xe, đệm?

- A. Nhựa.
- B. Thủy tinh.
- C. Cao su.
- D. Kim loại.

Câu 12: Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào dưới đây?

- A. Tùy nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
- B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất.
- C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất.
- D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng, sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai?

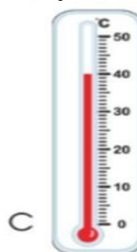
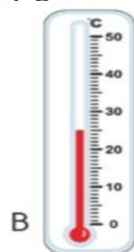
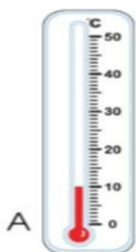
- a) Khí oxygen tan nhiều trong nước.
- b) Khí oxygen sinh ra trong quá trình quang hợp của cây xanh.
- c) Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.
- d) Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

Câu 14: Ghi đúng (Đ), sai (S) vào các câu sau:

- a) Cả nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều có thể tái sử dụng
- b) Nhiên liệu rắn khi cháy sinh ra nhiều chất độc hại với môi trường hơn nhiên liệu khí
- c) Nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều cháy được và tỏa nhiều nhiệt
- d) Nhiên liệu rắn dễ cháy hơn nhiên liệu khí

PHẦN III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2.

Câu 15: Nhiệt độ ghi trên mỗi nhiệt kế là bao nhiêu °C ?



Câu 16 : Điền chữ số thích hợp vào chỗ trống:

- Xen – xi – út đã chia khoảng cách giữa nhiệt độ nước đá đang tan và nhiệt độ của nước đang sôi thành... phần bằng nhau.
- Trong thang nhiệt độ Xen – xi – út, nhiệt độ nước đá đang tan là ... °C
- Oxygen hoá rắn ở ... °C
- Trong thang nhiệt độ Fa – ren – hai, nhiệt độ nước đang sôi là... °F

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (1 đ)

- Cho 2 viên bi sắt có kích thước tương tự nhau, không thể phân biệt bằng mắt thường được. Hãy nêu một phương án để xác định chính xác viên bi nào có đường kính lớn hơn?
- Nam cùng mẹ đi trên xe ô tô về thăm ông bà. Trên xe ô tô của bố Nam có ghi “ Nhiệt độ ngoài trời 73,4°F”. Hỏi nhiệt độ trên tương ứng với bao nhiêu °C?

Câu 2 (1 điểm): Khi nuôi cá cảnh, tại sao phải thường xuyên sục không khí vào bể cá?

Câu 3: (1 điểm): Em hãy cho biết một số tác động đến môi trường khi sử dụng nhiên liệu hoá thạch.

Với tốc độ tiêu thụ như hiện tại, loài người sẽ nhanh chóng cạn kiệt các nguồn nhiên liệu thông thường như : than đá, dầu mỏ, khí thiên nhiên. Em hãy hình dung khi đó loài người sẽ sống như thế nào?

-----HẾT-----

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024-2025

Môn: KHTN - Khối: 6

Thời gian làm bài: 90 phút

ĐỀ SỐ 04: (GỒM 03 TRANG)

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

A. Tăng dần B. Không thay đổi C. Giảm dần D. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm

Câu 2: Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?

A. 21%. B. 79%. C. 78%. D. 15%.

Câu 3: Để bảo vệ không khí trong lành chúng ta nên làm gì?

- A. Chặt cây xây cầu cao tốc.
- B. Đổ chất thải chưa qua xử lí ra môi trường.
- C. Trồng cây xanh.
- D. Xây thêm nhiều khu công nghiệp.

Câu 4: Để bảo vệ môi trường không khí trong lành cần

- A. Sử dụng năng lượng hợp lí, tiết kiệm.
- B. Bảo vệ và trồng cây xanh
- C. Không xả rác bừa bãi.
- D. Cả A, B, C

Câu 5: Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Vật lý học.
- C. Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.
- B. Hóa học và sinh học.
- D. Lịch sử loài người.

Câu 6: Theo em, việc nghiên cứu sản xuất vacxin phòng Covid 19 thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.
- B. Cung cấp thông tin và nâng cao hiểu biết của con người.
- C. Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế.
- D. Bảo vệ môi trường.

Câu 7: Vật nào dưới đây là vật sống?

- A. Con mèo.
- B. Con đồ.
- C. Con tàu.
- D. Con sông.

Câu 8: Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu.
- B. Hô hấp nhân tạo.

- C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó.
- D. Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

Câu 9: Cách sử dụng kính lúp cầm tay là

- A. Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng rồi quan sát.
- B. Đặt mặt kính lúp lên vật rồi quan sát.
- C. Để mặt kính gần mẫu vật quan sát, mắt nhìn vào mặt kính và điều chỉnh khoảng cách sao cho nhìn rõ vật.
- D. Đặt và cố định tiêu bản rồi quan sát. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.

Câu 10: Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

- A. Tạo thành mây.
- B. Gió thổi.
- C. Mưa rơi.
- D. Lốc xoáy.

Câu 11: Vật liệu nào sau đây được làm lớp xe, đệm?

- A. Nhựa.
- B. Thủy tinh.
- C. Cao su.
- D. Kim loại.

Câu 12: Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào dưới đây?

- A. Tùy nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
- B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất.
- C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất.
- D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng, sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai?

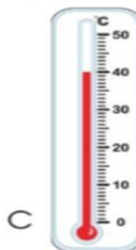
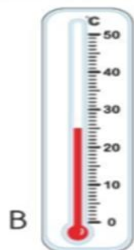
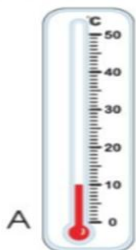
- a) Khí oxygen tan ít trong nước.
- b) Khí oxygen sinh ra trong quá trình hô hấp của cây xanh.
- c) Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.
- d) Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

Câu 14: Ghi đúng (Đ), sai (S) vào các câu sau:

- a) Cả nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều có thể tái sử dụng
- b) Nhiên liệu rắn khi cháy sinh ra nhiều chất độc hại với môi trường hơn nhiên liệu khí
- c) Nhiên liệu rắn và nhiên liệu khí đều cháy được và tỏa nhiều nhiệt
- d) Nhiên liệu rắn dễ cháy hơn nhiên liệu khí

PHẦN III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2.

Câu 15: Nhiệt độ ghi trên mỗi nhiệt kế là bao nhiêu °C ?



Câu 16 : Điền chữ số thích hợp vào chỗ trống:

- Xen – xi – út đã chia khoảng cách giữa nhiệt độ nước đá đang tan và nhiệt độ của nước đang sôi thành... phần bằng nhau.
- Trong thang nhiệt độ Xen – xi – út, nhiệt độ nước đang sôi là ... °C
- Oxygen hoá lỏng ở -...°C
- Trong thang nhiệt độ Fa – ren - hai, nhiệt độ nước đá đang tan là... °F

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (1 đ)

- Cho 2 viên bi sắt có kích thước tương tự nhau, không thể phân biệt bằng mắt thường được. Hãy nêu một phương án để xác định chính xác viên bi nào có đường kính lớn hơn?
- Giữa đường, hai bố con xuống xe nghỉ ngơi, lúc này Nam cầm nhiệt kế đo được nhiệt độ ngoài trời khi đó là 28°C. Hỏi nhiệt độ này tương ứng với bao nhiêu °F ?

Câu 2 (1 điểm): Khi nuôi cá cảnh, tại sao phải thường xuyên sục không khí vào bể cá?

Câu 3: (1 điểm): Em hãy cho biết một số tác động đến môi trường khi sử dụng nhiên liệu hoá thạch.

Với tốc độ tiêu thụ như hiện tại, loài người sẽ nhanh chóng cạn kiệt các nguồn nhiên liệu thông thường như : than đá, dầu mỏ, khí thiên nhiên. Em hãy hình dung khi đó loài người sẽ sống như thế nào?

-----HẾT-----

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi câu đúng 0,25 điểm.

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu Mô đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	D	A	A	D	C	A	B	A	C	D	C	A
2	D	C	A	B	A	C	D	C	A	D	A	A
3	C	A	B	A	D	A	A	D	C	D	C	A
4	B	A	C	D	D	A	A	D	C	A	C	A

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng, sai.

Câu Mô đề	Câu 1					Câu 2			
	a	b	c	d		a	b	c	d
1	S	Đ	Đ	S		S	Đ	Đ	S
2	Đ	S	Đ	S		S	Đ	Đ	S
3	S	Đ	Đ	S		S	Đ	Đ	S
4	Đ	S	Đ	S		S	Đ	Đ	S

Phần 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu Mô đề	Câu 1					Câu 2			
	a	b	c	d		a	b	c	D
1	10	25	40	22		100	0	218	212
2	10	25	40	22		100	100	183	32
3	10	25	40	22		100	0	218	212
4	10	25	40	22		100	100	183	32

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
Câu 1		1,0
a	- Dùng thước kẹp để đo đường kính ngoài của viên bi rồi so sánh kết quả. Đường kính lớn hơn thì viên bi lớn hơn.	0,5
b		0,5
- ĐỀ 1	- 27°C	
- ĐỀ 2	- 75,2°F	
- ĐỀ 3	- 23°C	
- ĐỀ 4	- 82,4°F	
Câu 2		1,0
	Vì oxygen tan ít trong nước nên ta phải thường xuyên sục không khí vào bể cá để tăng cường lượng oxygen hòa tan trong nước , đủ oxygen cho cá thở.	
Câu 3		1,0
a	Sử dụng nhiên liệu hoá thạch gây tác động tiêu cực đến môi trường: - Biến đổi khí hậu - Ảnh hưởng sức khỏe con người - Gây ô nhiễm đất,nước, không khí... - Mực nước biển dâng lên đe dọa cuộc sống con người... (HS nêu được 3 ý đúng được điểm tối đa)	0,5
b	Khi đó loài người sẽ tìm kiếm ra được nguồn nhiên liệu mới thay thế các nguồn nhiên liệu hoá thạch cũ để có thể duy trì sự tồn tại và phát triển.	0,5

Giáo viên

Nhóm trưởng

Ban Giám Hiệu duyệt

Nguyễn Thị Kim Anh

Hoàng Thu Hiền

Nguyễn Ngọc Sơn